

BẢNG GIÁ PHỤ TÙNG ỐNG NHỰA PE
ĐÚC - HÀN ĐIỆN TRỞ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 04-4-2026 ĐẾN KHI CÓ THÔNG BÁO MỚI

STT	Sản Phẩm		PN (bar)	Đơn giá (đồng/cái)	
	Tên	Quy cách		Chưa thuế	Thanh toán
1	Nối (Coupling - Electrofusion)	50	16	154.100	166.428
		63	16	184.000	198.720
		75	16	276.000	298.080
		90	16	420.900	454.572
		110	16	588.800	635.904
		160	16	1.269.600	1.371.168
		200	16	2.068.900	2.234.412
		250	16	3.402.900	3.675.132
2	Nối giảm (Reducing Coupling - Electrofusion)	75 x 63	16	383.000	413.640
		90 x 75	16	443.900	479.412
		110 x 63	16	644.000	695.520
		110 x 75	16	680.800	735.264
		160 x 90	16	1.398.400	1.510.272
		160 x 110	16	1.409.900	1.522.692
3	T đều (Equal Tee - Electrofusion)	63	16	383.000	413.640
		90	16	719.900	777.492
		110	16	1.165.000	1.258.200
		160	16	2.329.900	2.516.292
4	T giảm (Reducing Tee - Electrofusion)	75 x 63	16	521.000	562.680
		90 x 63	16	673.900	727.812
		110 x 63	16	966.000	1.043.280
		160 x 63	16	2.068.900	2.234.412
		160 x 90	16	2.177.000	2.351.160
		200 x 63	16	3.938.800	4.253.904
		200 x 90	16	4.107.800	4.436.424
		200 x 110	16	4.260.800	4.601.664
5	Co 90° (90° Elbow - Electrofusion)	50	16	236.900	255.852
		63	16	299.000	322.920
		90	16	690.000	745.200
		110	16	809.600	874.368
		160	16	2.740.500	2.959.740
		200	16	4.459.700	4.816.476
6	Co 45° (45° Elbow - Electrofusion)	50	16	213.900	231.012
		63	16	259.900	280.692
		75	16	420.900	454.572
		90	16	581.900	628.452
		110	16	897.000	968.760
		160	16	1.930.900	2.085.372

Ghi chú:

Phụ tùng PE Đúc - Hàn điện trở nhập khẩu từ CT TNHH JILIN SONGJIANG SMART JOINT.

Trang 1/1

